

QUY ĐỊNH

**về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 07-CTr/TU, ngày 02/7/2021 của Tỉnh ủy về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung cơ bản việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm.

2. Đối tượng áp dụng là cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị (gọi tắt là tập thể) và cá nhân trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

Điều 3. Quan điểm, nguyên tắc

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

2. Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

3. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

Điều 4. Căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1. Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Đảng có liên quan.

2. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

Chương II

KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ VÀ CÁ NHÂN

Điều 5. Đối tượng kiểm điểm

1. Tập thể

1.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng

a) Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương.

c) Ban cán sự đảng, đảng đoàn.

d) Ban thường vụ cấp ủy ở cơ sở; nơi không có ban thường vụ thì kiểm điểm ban chấp hành: Đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận, chi ủy cơ sở; chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận; chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, đảng bộ bộ phận (nơi không có chi ủy).

1.2. Tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Ở cấp tỉnh:

- Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; tập thể Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; tập thể thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, tập thể lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh và các ban thuộc HĐND tỉnh; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh; tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trực thuộc UBND tỉnh; tập thể lãnh đạo các doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp cổ phần có vốn Nhà nước chi phối trực thuộc tỉnh.

- Tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh (không bao gồm các phòng, ban chuyên môn thuộc sở, ban, ngành tỉnh).

b) Ở cấp huyện và tương đương (gọi chung là cấp huyện): Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp ủy cấp huyện; tập thể ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp huyện; ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện; ban thường vụ các tổ chức chính trị-xã hội cấp huyện; tập thể thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo văn phòng HĐND & UBND cấp huyện và các ban thuộc HĐND cấp huyện; tập thể lãnh đạo UBND cấp huyện; tập thể lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp huyện.

c) Ở cấp cơ sở: Tập thể thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND cấp xã; ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; ban chấp hành các tổ chức chính trị-xã hội ở cơ sở.

2. Cá nhân

2.1. Đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng).

2.2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp từ tỉnh đến cơ sở.

Điều 6. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý

1.1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

1.3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; xây dựng đoàn kết nội bộ; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

1.4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

1.5. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

1.6. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2. Cá nhân

2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có); kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại điểm 2.1 và các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ. Trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Cách thức kiểm điểm

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể và lấy ý kiến tham gia, góp ý của các tập thể, cá nhân có liên quan. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

1.2. Cá nhân chuẩn bị 01 bản tự kiểm điểm theo nội dung quy định.

1.3. Cấp trên gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý khi cần thiết.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó.

Trường hợp các thành viên lãnh đạo cơ quan, đơn vị đều là thành viên đảng đoàn, ban cán sự đảng, ban thường vụ đảng ủy cơ quan, đơn vị thì kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm đảng đoàn, ban cán sự đảng, ban thường vụ đảng ủy cơ quan, đơn vị.

2.2. Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt. Đối với những chi bộ đông đảng viên có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

2.3. Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi đang công tác). Đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 2 nơi trên còn phải kiểm điểm thêm ở nơi khác, cụ thể như sau:

a) Cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thì kiểm điểm ở 2 nơi trên và nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý khác theo đối tượng được quy định tại Điều 5 Quy định này.

b) Cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương (theo Kết luận số 35-KL/TW, ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở) thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn. Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu thì phải chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định.

c) Trường hợp cán bộ kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác không thực hiện nhiệm vụ chuyên trách thì không kiểm điểm ở tổ chức, cơ quan, đơn vị đó nhưng phải báo cáo kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ kiêm nhiệm được giao đối với cả nơi công tác kiêm nhiệm và công tác chính. Cơ quan, đơn vị nơi cán bộ kiêm nhiệm có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá về nơi công tác chính để làm căn cứ đánh giá, xếp loại theo quy định.

3. Thành phần dự hội nghị kiểm điểm tập thể, cá nhân: Phụ lục 1 kèm theo.

4. Trình tự kiểm điểm

4.1. Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau.

4.2. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau.

5. Thời gian tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân

5.1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy tối thiểu là 02 ngày; trường hợp cấp trên có gợi ý kiểm điểm thì tối thiểu là 03 ngày.

5.2. Đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tối thiểu là 01 ngày; những nơi có gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 1,5 ngày.

5.3. Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương tối thiểu là 1,5 ngày; những nơi có gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 02 ngày.

5.4. Cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương quy định thời gian kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

Điều 8. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hằng năm tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

1.2. Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

1.3. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

2. Đối với cá nhân

2.1. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

2.2. Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

Chương III

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN

Điều 9. Đối tượng đánh giá, xếp loại

1. Tập thể

1.1. Tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị

a) Đảng bộ tỉnh, đảng bộ cấp huyện và tương đương; tổ chức đảng ở cơ sở.

b) Các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị tỉnh.

1.2. Tập thể lãnh đạo, quản lý:

Các tập thể kiểm điểm được quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quy định này.

2. Cá nhân

a) Các đối tượng kiểm điểm được quy định tại Khoản 2 Điều 5 Quy định này.

b) Cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị tỉnh.

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên tại chi bộ nơi đảng viên đang sinh hoạt. Cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại chất lượng ở nơi giữ chức vụ cao nhất. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ tương đương thì đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn.

Điều 10. Khung tiêu chí đánh giá

1. Đối với tập thể (Phụ lục 2 kèm theo)

1.1. Các tiêu chí về xây dựng tập thể, gồm:

a) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

b) Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

d) Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

đ) Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

e) Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

1.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, gồm:

a) Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

b) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng-an ninh, đối ngoại và xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*).

c) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*nếu có*).

1.3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

2. Đối với cá nhân (Phụ lục 3, 4 kèm theo)

2.1. Các tiêu chí về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; khả năng quy tụ, giữ gìn đoàn kết nội bộ; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

2.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

2.3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3. Đối với cá nhân là cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý: Đánh giá theo tiêu chí chức danh theo Quy định của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

Điều 11. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để các tập thể, cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (đối với tập thể), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (đối với cá nhân) đều được đánh giá đạt “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

1.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

1.2. Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

1.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức; 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.4. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng, 05 tập thể lãnh đạo, quản lý, 05 đảng viên, 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 tổ chức đảng, 01 tập thể lãnh đạo, quản lý, 01 đảng viên, 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (đối với tập thể), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (đối với cá nhân) đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

2.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.2. Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

3.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

3.2. Đối với cá nhân: Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

3.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

4.1. Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị

a) Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

b) Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

c) Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

4.2. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

b) Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

c) Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.3. Đối với cá nhân

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

b) Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

c) Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá (*nếu có*).

d) Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.4. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.5. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền

quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm.

4.6. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

4.7. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

Điều 12. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

1. Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng tập thể, cá nhân và ý kiến của các cơ quan liên quan tham gia đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém), làm cơ sở để cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với mỗi tập thể, cá nhân.

2. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo 03 bước:

2.1. Bước 1: Tập thể, cá nhân tự đánh giá, xếp loại.

Căn cứ tiêu chí xếp loại, các tổ chức, tập thể, cá nhân tự phân tích chất lượng và xếp loại vào 1 trong 4 mức theo quy định tại Điều 11.

2.2. Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại.

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân và ý kiến tham gia của cơ quan có liên quan, cơ quan tham mưu về công tác cán bộ thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

2.3. Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng.

Đối với những tập thể, cá nhân sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng nếu có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước, mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

3. Đánh giá, xếp loại hoạt động của chính quyền, công tác chuyên môn, đoàn thể trước, tổ chức đảng sau; tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

3.1. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu.

Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu. Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

3.2. Thực hiện thống nhất việc đánh giá, xếp loại đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, quản lý từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

1. Trách nhiệm trong đánh giá, xếp loại

1.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

1.2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm theo đúng quy định.

1.3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định, kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

2. Các cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cá nhân

2.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, tham mưu nhận xét, đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý; lấy ý kiến thẩm định, nhận xét, đánh giá của các cơ quan nêu tại mục 2.2.

2.2. Các cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý:

a) Các ban đảng Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ban cán sự đảng UBND tỉnh; Đảng đoàn HĐND tỉnh; Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Tham gia đánh giá, xếp loại đối với đảng bộ, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương.

b) Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy: Tham gia đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý.

c) Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Tham gia đánh giá, xếp loại đối với tập thể và cá nhân các đồng chí trưởng, phó Trường Chính trị tỉnh, Tòa soạn Báo Phú Yên, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh; ủy viên ban thường vụ, trưởng ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện và tương đương.

d) Ban Dân vận Tỉnh ủy: Tham gia đánh giá, xếp loại đối với tập thể và cá nhân các đồng chí trong đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh; ban thường vụ Tỉnh đoàn, bí thư, phó bí thư Tỉnh đoàn; ủy viên ban thường vụ cấp ủy, trưởng ban dân vận cấp ủy cấp huyện.

đ) Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Tham gia đánh giá, xếp loại đối với ủy viên ban thường vụ cấp ủy, chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện.

e) Đảng đoàn HĐND tỉnh: Tham gia đánh giá, xếp loại đối với chủ tịch, phó chủ tịch HĐND cấp huyện.

g) Ban cán sự đảng UBND tỉnh: Tham gia đánh giá, xếp loại đối với tập thể và cá nhân các đồng chí lãnh đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương khối nhà nước; chủ tịch, phó chủ tịch UBND cấp huyện.

h) Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh: Tham gia đánh giá, xếp loại đối với ủy viên ban thường vụ cấp ủy, chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp huyện.

i) Ban Thường vụ Đảng ủy Công an tỉnh: Tham gia đánh giá, xếp loại đối với ủy viên ban thường vụ cấp ủy, trưởng công an cấp huyện.

2.3. Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương quy định việc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể và cá nhân cán bộ thuộc diện cấp mình quản lý theo phân cấp.

3. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại

3.1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tự đánh giá, xếp loại chất lượng của Đảng bộ tỉnh, báo cáo Trung ương theo quy định.

3.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với:

a) Tập thể và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Đảng đoàn, ban cán sự đảng; cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc khối Đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh; tập thể Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; tập thể thường trực HĐND tỉnh; tập thể lãnh đạo UBND tỉnh; cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc HĐND tỉnh, UBND tỉnh; cơ quan, tập thể lãnh đạo các tổ chức hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trực thuộc UBND tỉnh (Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh,

Liên minh hợp tác xã tỉnh, các Hội: Văn học nghệ thuật, Nhà báo, Chữ thập đỏ, Đông y tỉnh); đảng bộ và ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương.

c) Các đồng chí Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; cấp trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương. Tham gia ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cấp trưởng của các cơ quan, đơn vị ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của các cơ quan Trung ương.

3.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền:

a) Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với chức danh cán bộ còn lại thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý theo phân cấp.

b) Ban cán sự đảng, đảng đoàn xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn (trừ các đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại); báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

3.4. Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ thuộc diện quản lý theo phân cấp (trừ các chức danh ủy quyền cho ban cán sự đảng, đảng đoàn đánh giá, xếp loại). Tham gia ý kiến đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cấp phó của các cơ quan, đơn vị ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của các cơ quan Trung ương.

3.5. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận, tổ chức chính trị-xã hội tỉnh, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân thuộc diện quản lý theo phân cấp.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 14. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện; căn cứ Quy định này để cụ thể hóa về nội dung kiểm điểm, bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại cho từng đối tượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm và hoàn thành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Đối với những ngành, lĩnh vực có tính chất, đặc điểm riêng thì thực hiện theo hướng dẫn của cấp trên.

3. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

Điều 15. Thông báo và sử dụng kết quả

1. Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể, cá nhân.

2. Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại chất lượng hằng năm được công khai theo quy định.

3. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại.

4. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời là cơ sở để bình xét thi đua khen thưởng hằng năm.

Điều 16. Việc bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

1. Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

2. Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

Điều 17. Quản lý hồ sơ

Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản, lưu giữ tại cấp có thẩm quyền quản lý, gồm:

- Bản kiểm điểm cá nhân, báo cáo kiểm điểm tập thể.
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (*đối với cá nhân*).
- Biên bản hội nghị kiểm điểm.
- Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc.
- Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền.
- Văn bản gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).
- Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan (*nếu có*).

- Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có).
- Các văn bản khác (nếu có).

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn; lãnh đạo các sở, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức chính trị-xã hội tỉnh; ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện nghiêm Quy định này.

1.1. Hằng năm xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra; phân công cán bộ dự, theo dõi kiểm điểm của tập thể, cá nhân ở cấp trực thuộc. Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; cơ quan, đơn vị; tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý đảm bảo thực chất. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

1.2. Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, cơ quan, đơn vị hằng năm đảm bảo đồng bộ với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý.

1.3. Khi tiến hành kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý công tác ở cơ quan, đơn vị, địa phương thì mời đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách địa bàn, đơn vị, đại diện các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy dự; đối với những nơi có gợi ý kiểm điểm thì mời thêm đoàn (tổ) công tác (thành lập theo quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) dự chỉ đạo.

2. Công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hoàn thành **trong tháng 12**, kết thúc trước ngày **31/12** hằng năm; gửi hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước **ngày 10/01 năm sau**. Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước **ngày 01/02 năm sau**.

3. Căn cứ Quy định này và trên cơ sở hướng dẫn của cấp trên, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị-xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn ban hành văn bản hướng dẫn về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tổ chức mình ở các cấp.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung liên quan trong Quy định này. Hằng năm, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng; gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy quản lý; thành lập các đoàn (tổ) công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; tổng hợp, báo cáo Ban Tổ chức Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Tỉnh ủy mức xếp loại chất lượng đối với Đảng bộ tỉnh, báo cáo Trung ương theo quy định.

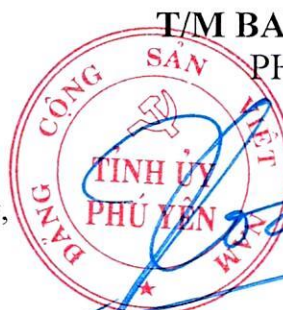
5. Văn phòng Tỉnh ủy hằng năm tham mưu ban hành kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 09/11/2018 và Hướng dẫn số 03-HD/TU, ngày 12/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quyết định số 1029-QĐ/TU, ngày 29/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ đối với trưởng các sở, ban, ngành khối Nhà nước theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Vụ địa phương II-BTCTW,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thị, thành, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU, BTCTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Cao Thị Hòa An

PHỤ LỤC 1
thành phần tham dự hội nghị kiểm điểm
tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp
(kèm theo Quy định số 1099 -QĐ/TU, ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng

Các đồng chí trong ban thường vụ cấp ủy, các đồng chí cấp ủy viên (nơi không có ban thường vụ); ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn.

2. Tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý

2.1. Thường trực HĐND các cấp: Các đồng chí chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên (nếu có); trưởng, phó các cơ quan thuộc Hội đồng nhân dân cùng cấp.

2.2. Các ban thuộc HĐND các cấp: Các đồng chí trưởng, phó ban và các thành viên của ban.

2.3. Tập thể lãnh đạo UBND các cấp: Các đồng chí chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên ủy ban nhân dân cùng cấp.

2.4. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh: Các đồng chí trong Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

2.5. Tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và tương đương (nơi không có đảng đoàn, ban cán sự đảng); doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước chi phối thuộc tỉnh: Các đồng chí lãnh đạo, cấp ủy, trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và trưởng các đoàn thể trong cơ quan, đơn vị; ban giám đốc doanh nghiệp, cấp ủy, trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, trưởng các đoàn thể (nếu có).

2.6. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp: Các đồng chí trong Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; các đồng chí trong ban chấp hành (đối với các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã).

2.7. Ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp: Gồm các đồng chí ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp.

2.8. Đối với các phòng (ban, đơn vị cấp huyện và tương đương): Gồm trưởng, phó, cấp ủy, cán bộ, công chức, viên chức, trưởng các đoàn thể (nếu có).

3. Các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương căn cứ Mục 1, 2 nêu trên để quy định thành phần tham dự hội nghị kiểm điểm tập thể, cá nhân thuộc cấp mình quản lý.

PHỤ LỤC 2
tiêu chí đánh giá cấp độ thực hiện đối với
tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo quản lý
(kèm theo Quy định số 1099 -QĐ/TU, ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Tiêu chí đánh giá	Cấp độ thực hiện
I. VỀ XÂY DỰNG TẬP THỂ	
1. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên: - Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên. - Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.	
- Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nội dung trên, có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để tập thể khác học tập, noi theo. - Thực hiện tốt công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, nguyên tắc tập trung dân chủ. - Đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ. - Kết nạp đảng viên mới vượt chỉ tiêu đề ra. - Có 100% số tổ chức trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. - Đối với tổ chức đảng phải đạt "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ bốn tốt" theo Hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	Xuất sắc
- Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nội dung trên. - Có 100% số tổ chức trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.	Tốt
Thực hiện đầy đủ các nội dung trên, có mặt còn hạn chế.	Trung bình
Thực hiện không đầy đủ (dưới 50%) các nội dung trên; cấp có thẩm quyền kết luận thực hiện không hoàn thành nhiệm vụ.	Kém
2. Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác	
Lãnh đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, công tác giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp có thẩm quyền; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; kịp thời phát hiện, đề xuất và giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; không để xảy ra điểm nóng, phức tạp (về chính trị, an ninh, trật tự an toàn xã hội,...), là điển hình để tập thể khác học tập, noi theo.	Xuất sắc
- Thực hiện đầy đủ các nội dung trên. - Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên (nếu có).	Tốt

Tiêu chí đánh giá	Cấp độ thực hiện
- Thực hiện đầy đủ các nội dung trên, có mặt còn hạn chế. - Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được đánh giá, xếp loại <i>hoàn thành nhiệm vụ</i> (nếu có).	Trung bình
- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội vi phạm nguyên tắc, không đúng quy định của Đảng và Nhà nước. - Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được đánh giá, xếp loại <i>không hoàn thành nhiệm vụ</i> (nếu có).	Kém
3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát và công tác tự kiểm tra, giám sát; công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.	
Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nội dung trên, có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để tập thể khác học tập, noi theo	Xuất sắc
Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nội dung trên.	Tốt
Thực hiện đầy đủ các nội dung trên, có mặt còn hạn chế.	Trung bình
Tập thể thực hiện các nội dung trên ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau: - <i>Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị:</i> Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>). - <i>Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý:</i> Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.	Kém
4. Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc	
- Thực hiện tốt nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; xây dựng và thực hiện đúng quy chế, nội quy và chế độ làm việc đảm bảo theo quy định, quy trình, hướng dẫn của cấp trên; là điển hình để các tập thể khác học tập noi theo.	Xuất sắc
Thực hiện đầy đủ các nội dung trên.	Tốt
Thực hiện đầy đủ các nội dung trên, có mặt còn hạn chế.	Trung bình
Thực hiện không đầy đủ các nội dung trên; cấp có thẩm quyền kết luận thực hiện <i>không hoàn thành nhiệm vụ</i> .	Kém
5. Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ	
Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nội dung trên; nội bộ đoàn kết thống nhất; là điển hình để tập thể khác học tập, noi theo.	Xuất sắc
Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nội dung trên.	Tốt
Thực hiện đầy đủ các nội dung trên, có mặt còn hạn chế.	Trung bình
Thực hiện không đầy đủ các nội dung trên; bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ.	Kém

Tiêu chí đánh giá	Cấp độ thực hiện
6. Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh	
Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nội dung trên, xử lý nghiêm các vi phạm, là điển hình để tập thể khác học tập, noi theo.	Xuất sắc
Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nội dung trên.	Tốt
Thực hiện đầy đủ các nội dung trên, có mặt còn hạn chế.	Trung bình
Thực hiện không đầy đủ các nội dung trên; cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận thực hiện không hoàn thành nhiệm vụ.	Kém
II. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TRONG NĂM	
1. Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao	
- Xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, 6 tháng, năm đầy đủ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; sát với tình hình thực tiễn. - Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tổ chức thực hiện có hiệu quả hoàn thành xuất sắc các nội dung chương trình, kế hoạch đã đề ra.	Xuất sắc
- Xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; sát với tình hình thực tiễn. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch đã đề ra. - Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tổ chức thực hiện có hiệu quả hoàn thành tốt các nội dung chương trình, kế hoạch đã đề ra.	Tốt
Có xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác năm theo chức năng, nhiệm vụ; nhưng chưa sát với tình hình thực tiễn. Tổ chức thực hiện đạt từ 50 đến 70% số nhiệm vụ đã đề ra trong chương trình, kế hoạch.	Trung bình
Không xây dựng hoặc có xây dựng nhưng thực hiện đạt dưới 50% số nhiệm vụ đã đề ra trong chương trình, kế hoạch.	Kém
2. Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (lượng hoá bằng sản phẩm cụ thể) như: - Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn. - Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội. - Thu ngân sách. - Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới; xã nông thôn mới nâng cao; xã nông thôn mới kiểu mẫu. - Tỷ lệ đô thị hóa. ...	
Hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (trừ các trường hợp bất khả kháng), trong đó có ít nhất 20% chỉ tiêu chủ yếu vượt kế hoạch đề ra.	Xuất sắc
Hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (trừ các trường hợp bất khả kháng).	Tốt
Hoàn thành từ 50% trở lên các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (trừ các trường hợp bất khả kháng).	Trung bình

Tiêu chí đánh giá	Cấp độ thực hiện
Tập thể thực hiện các chỉ tiêu trên ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau: - <i>Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị:</i> Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (<i>trừ trường hợp bất khả kháng</i>). - <i>Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý:</i> Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (<i>trừ trường hợp bất khả kháng</i>).	Kém
3. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp	
Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.	Xuất sắc
Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>).	Tốt
Có dưới 20% tổ chức trực thuộc bị kỷ luật (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>).	Trung bình
Tập thể bị cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau: - <i>Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị:</i> Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm. - <i>Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý:</i> Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm (<i>trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả</i>).	Kém
4. Kết quả đánh giá, xếp loại hoạt động của cơ quan, đơn vị theo Quyết định UBND tỉnh (nếu có)	
Được UBND tỉnh đánh giá, xếp loại Xuất sắc (<i>tỷ lệ không quá 20% tính trên tổng số cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ theo từng nhóm loại hình</i>)	Xuất sắc
Đạt tỷ lệ điểm từ 80% điểm trở lên.	Tốt
Đạt tỷ lệ điểm từ 65% đến dưới 80% điểm trở lên.	Trung bình
Đạt tỷ lệ điểm dưới 65%.	Kém
III. KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM, KHUYẾT ĐIỂM ĐÃ ĐƯỢC CHỈ RA	
Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, giải pháp thiết thực, thường xuyên kiểm tra, giám sát và triển khai khắc phục triệt để những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong năm.	Xuất sắc
Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, giải pháp thiết thực, triển khai khắc phục cơ bản những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra trong năm.	Tốt
Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm không đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đã đề ra.	Trung bình
Những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã chỉ ra nhưng tập thể lãnh đạo không tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đến cuối năm còn 50% nội dung hạn chế, yếu kém, khuyết điểm chưa được khắc phục.	Kém

PHỤ LỤC 3
tiêu chí đánh giá cấp độ thực hiện
đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý
(kèm theo Quy định số 1099 -QĐ/TU, ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Cấp độ thực hiện
I	Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật; trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc.	
1	<i>Là cá nhân thật sự gương mẫu, thật sự là tấm gương để cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong địa phương, cơ quan, đơn vị noi theo trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị sau đây:</i> - Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định; thật sự gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân. - Có khả năng nghiên cứu, triển khai việc học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng vào các đợt sinh hoạt chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. - Có lối sống chuẩn mực, trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu, sửa chữa khuyết điểm; tận tụy, tâm huyết, trách nhiệm cao, có phương pháp làm việc khoa học, sâu sát; có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ, công tác. - Có khả năng quy tụ, đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp; gắn bó mật thiết với nhân dân; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú. - Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập đầy đủ, trung thực theo đúng quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước.	Xuất sắc
2	<i>Thực hiện đầy đủ các nội dung trên nhưng thành tích chưa thật sự nổi bật để các tập thể, cá nhân khác noi theo.</i>	Tốt
3	<i>Thực hiện đầy đủ các nội dung trên nhưng có mặt còn hạn chế và chưa có giải pháp khắc phục kịp thời.</i>	Trung bình
4	<i>Có vi phạm trong việc thực hiện một trong các nội dung trên, ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân và cơ quan, đơn vị, địa phương; bị cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật.</i>	Kém
II	Kết quả thực hiện cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm (đánh giá 1 trong 4 mức sau):	
1	<i>Thực hiện nghiêm túc, đạt và vượt kết quả các nội dung mà bản thân đã cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu.</i>	Xuất sắc
2	<i>Thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả các nội dung mà bản thân đã cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu.</i>	Tốt
3	<i>Thực hiện các nội dung mà bản thân đã cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu nhưng có nội dung không hoàn thành.</i>	Trung bình
4	<i>Có cam kết nhưng không thực hiện hoặc thực hiện qua loa, không có kết quả thiết thực; ý chí phấn đấu giảm sút.</i>	Kém

STT	KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Cấp độ thực hiện
III	Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể⁽¹⁾, so sánh với kế hoạch công tác đầu năm).	
1	Triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, lĩnh vực được giao phụ trách, theo chương trình, kế hoạch công tác; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp trên giao hoặc đề ra (nếu có).	
1.1	Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản hoàn thành vượt mức.	Xuất sắc
1.2	Triển khai thực hiện hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra, trong đó ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng.	Tốt
1.3	Triển khai thực hiện hoàn thành từ 70% - 80% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra.	Trung bình
1.4	Triển khai thực hiện hoàn thành dưới 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra.	Kém
2	Kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách.	
2.1	Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức.	Xuất sắc
2.2	Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng.	Tốt
2.3	Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực trực tiếp phụ trách hoàn thành từ 70% - 80% các chỉ tiêu, nhiệm vụ.	Trung bình
2.4	Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra.	Kém
3	Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.	
3.1	Là cá nhân thật sự gương mẫu, thật sự là tấm gương để cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong địa phương, cơ quan, đơn vị noi theo.	Xuất sắc
3.2	Thực hiện đầy đủ các nội dung trên nhưng chưa thành tích chưa thật sự nổi bật để các tập thể, cá nhân khác noi theo.	Tốt
3.3	Thực hiện đầy đủ các nội dung trên nhưng có mặt còn hạn chế và chưa có giải pháp khắc phục kịp thời.	Trung bình
3.4	- Có vi phạm trong việc thực hiện một trong các nội dung trên, ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân và cơ quan, đơn vị, địa phương; bị cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật. - Có biểu hiện suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” hoặc biểu hiện gây mất đoàn kết nội bộ được cấp thẩm quyền kết luận. - Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.	Kém

(1) “Sản phẩm cụ thể” là những nhiệm vụ, công việc, văn bản do mình trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hoặc trực tiếp thực hiện đã hoàn thành, đã ban hành (văn bản); những sản phẩm này thể hiện trong kế hoạch đầu năm của địa phương, cơ quan, đơn vị hoặc được cấp trên, người đứng đầu giao nhiệm vụ trong năm.

STT	KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Cấp độ thực hiện
4	<i>Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.</i>	
4.1	<i>Thật sự gương mẫu thực hiện các nội dung trên, là tấm gương để cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong địa phương, cơ quan, đơn vị noi theo.</i>	<i>Xuất sắc</i>
4.2	<i>Guơng mẫu thực hiện các nội dung trên.</i>	<i>Tốt</i>
4.3	<i>Thực hiện đầy đủ các nội dung trên nhưng có mặt còn hạn chế và chưa có giải pháp khắc phục kịp thời.</i>	<i>Trung bình</i>
4.4	<i>Có vi phạm trong việc thực hiện một trong các nội dung trên, ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân và cơ quan, đơn vị, địa phương.</i>	<i>Kém</i>
IV	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước (đánh giá 1 trong 4 mức sau):	
1	<i>Khắc phục triệt để những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.</i>	<i>Xuất sắc</i>
2	<i>Cơ bản khắc phục hết những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.</i>	<i>Tốt</i>
3	<i>Còn một số hạn chế, yếu kém chưa khắc phục được.</i>	<i>Trung bình</i>
4	<i>Không khắc phục những hạn chế, khuyết điểm.</i>	<i>Kém</i>

PHỤ LỤC 4
tiêu chí đánh giá cấp độ thực hiện
đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý
(kèm theo Quy định số 1099 -QĐ/TU, ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Cấp độ thực hiện
I. Về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; giữ gìn đoàn kết nội bộ.	
- Thật sự gương mẫu thực hiện các nội dung trên, là tấm gương cho cán bộ, đảng viên và nhân dân noi theo. - Giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với nhân dân. - Gia đình (người thân) chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	Xuất sắc
- Gương mẫu thực hiện các nội dung trên. - Giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với nhân dân. - Gia đình (người thân) chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	Tốt
Thực hiện đầy đủ các nội dung trên nhưng có mặt còn hạn chế.	Trung bình
- Vi phạm trong việc thực hiện một trong các nội dung trên, ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân và cơ quan, đơn vị, địa phương; bị cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật. - Có biểu hiện suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” được cấp thẩm quyền kết luận.	Kém
II. Kết quả thực hiện cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm (đánh giá 1 trong 4 mức sau):	
Thực hiện nghiêm túc, đạt và vượt kết quả các nội dung mà bản thân đã cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu.	Xuất sắc
Thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả các nội dung mà bản thân đã cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu.	Tốt
Thực hiện các nội dung mà bản thân đã cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu nhưng có nội dung không hoàn thành.	Trung bình
Có cam kết nhưng không thực hiện hoặc thực hiện qua loa, không có kết quả thiết thực; ý chí phấn đấu giảm sút.	Kém
III. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể⁽¹⁾, so sánh với kế hoạch công tác hoặc nhiệm vụ được giao đầu năm):	
- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.	Xuất sắc
- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng	Tốt

⁽¹⁾ “Sản phẩm cụ thể” là những nhiệm vụ, công việc, văn bản do mình trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hoặc trực tiếp thực hiện đã hoàn thành, đã ban hành (văn bản); những sản phẩm này thể hiện trong kế hoạch đầu năm của địa phương, cơ quan, đơn vị hoặc được cấp trên, người đứng đầu giao nhiệm vụ trong năm.

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Cấp độ thực hiện
tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.	
- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.	Trung bình
- Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành. - Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).	Kém
IV. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước	
Khắc phục triệt để những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.	Xuất sắc
Cơ bản khắc phục hết những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.	Tốt
Còn một số hạn chế, yếu kém chưa khắc phục được.	Trung bình
Không khắc phục những hạn chế, khuyết điểm.	Kém

* Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện căn cứ vào khung tiêu chí này cụ thể hóa đối với đảng viên sinh hoạt ở địa bàn dân cư.